

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2011

Kính gửi: Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam

Bộ Tài chính nhận được công văn số 0107/11/FIN/SEV ngày 9/7/2011 của Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam về vướng mắc liên quan đến hoá đơn xuất khẩu quy định tại Thông tư số 153/2010/TT-BTC. Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1/ Về các nội dung bắt buộc phải có trên hoá đơn xuất khẩu:

Tại tiết c, khoản 2, Điều 3 và Điều 4 Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ quy định:

“c) Hoá đơn xuất khẩu là hoá đơn dùng trong hoạt động kinh doanh xuất khẩu hàng hoá, cung ứng dịch vụ ra nước ngoài, xuất vào khu phi thuế quan và các trường hợp được coi như xuất khẩu, hình thức và nội dung theo thông lệ quốc tế và quy định của pháp luật về thương mại.”

“Điều 4. Nội dung trên hóa đơn đã lập

Đối với hoá đơn xuất khẩu, thể hiện tên loại hoá đơn là HOÁ ĐƠN XUẤT KHẨU hoặc tên gọi khác theo thông lệ, tập quán thương mại. Ví dụ: HOÁ ĐƠN XUẤT KHẨU, INVOICE, COMMERCIAL INVOICE...

b) Ký hiệu mẫu số hóa đơn và ký hiệu hoá đơn.

Ký hiệu mẫu số hóa đơn là thông tin thể hiện ký hiệu tên loại hóa đơn, số liên, số thứ tự mẫu trong một loại hóa đơn (một loại hoá đơn có thể có nhiều mẫu).

Ký hiệu hoá đơn là dấu hiệu phân biệt hoá đơn bằng hệ thống chữ cái tiếng Việt và năm phát hành hoá đơn.

c) Tên liên hóa đơn

Liên hóa đơn là các tờ trong cùng một số hóa đơn. Mỗi số hoá đơn phải có từ 2 liên trở lên và tối đa không quá 9 liên, trong đó:

+ Liên 1: Lưu.

+ Liên 2: Giao cho người mua.

Các liên từ liên thứ 3 trở đi được đặt tên theo công dụng cụ thể mà người tạo hoá đơn quy định. Riêng hoá đơn do cơ quan thuế cấp lẻ phải có 3 liên, trong đó liên 3 là liên lưu tại cơ quan thuế.

d) Số thứ tự hoá đơn

Số thứ tự của hoá đơn là số thứ tự theo dãy số tự nhiên trong ký hiệu hoá đơn, gồm 7 chữ số trong một ký hiệu hóa đơn.

d) Tên, địa chỉ, mã số thuế của người bán;

...

Đối với hoá đơn xuất khẩu, nội dung đã lập trên hoá đơn xuất khẩu phải bao gồm: số thứ tự hoá đơn; tên, địa chỉ đơn vị xuất khẩu; tên, địa chỉ đơn vị nhập khẩu; tên hàng hoá, dịch vụ, đơn vị tính, số lượng, đơn giá, thành tiền, chữ ký của đơn vị xuất khẩu (mẫu số 5.4 Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư này). Trường hợp trên hoá đơn xuất khẩu chỉ sử dụng một ngôn ngữ thì sử dụng tiếng Anh. Tổ chức, cá nhân được sử dụng hoá đơn giá trị gia tăng cho hoạt động bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ vào khu phi thuế quan và các trường hợp được coi như xuất khẩu theo quy định của pháp luật về thương mại.”

Theo trình bày của Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam tại công văn số 0107/11/FIN/SEV ngày 9/7/2011 thì: Phần mềm kế toán và phần mềm quản lý của Công ty là dùng chung cho Tập đoàn nên việc thay đổi phần mềm để in được đầy đủ các thông tin trên hóa đơn theo quy định là không thể thực hiện được. Thông tin trên hóa đơn in ra từ phần mềm của Tập đoàn cơ bản đã đáp ứng theo quy định. Tuy nhiên hóa đơn xuất khẩu in ra từ phần mềm của Tập đoàn không có các chỉ tiêu: Mẫu hóa đơn, số serial, số hóa đơn liên tục, ngày hóa đơn bằng ngày giao hàng, hóa đơn in lần 2 phải có chữ “copy”, số liên trên hóa đơn, Công ty áp dụng kê khai hải quan điện tử và chuyển hóa đơn cho người nhập khẩu cũng bằng điện tử, phần mềm của Công ty luôn đảm bảo việc ghi nhận doanh thu theo hóa đơn.

Xuất phát từ đặc thù của hoạt động xuất khẩu hàng hoá và phần mềm quản lý hoá đơn xuất khẩu của Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam, Bộ Tài chính chấp thuận hoá đơn xuất khẩu của Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam như đề nghị tại công văn số 0107/11/FIN/SEV ngày 9/7/2011 nêu trên.

2/ Về kê khai thuế và ghi chép sổ sách kế toán đối với doanh thu đối với hoạt động xuất khẩu:

“Tại khoản 2, Điều 14 Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 29/8/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn như sau:

“2. Cách lập một số tiêu thức cụ thể trên hoá đơn

a) Tiêu thức “Ngày tháng năm” lập hóa đơn

...

Ngày lập hóa đơn đối với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu do người xuất khẩu tự xác định phù hợp với thoả thuận giữa người xuất khẩu và người nhập khẩu. Ngày xác định doanh thu xuất khẩu để tính thuế là ngày xác nhận hoàn tất thủ tục hải quan trên tờ khai hải quan.”

Căn cứ quy định nêu trên, thì ngày lập hoá đơn đối với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu do người xuất khẩu tự xác định phù hợp với thoả thuận giữa người xuất khẩu và người nhập khẩu. Do vậy, trường hợp Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam (là đơn vị xuất khẩu) tự xác định ngày lập hoá đơn trước

khi giao hàng nhưng phù hợp với thoả thuận với người nhập khẩu thì không trái với hướng dẫn nêu trên. Ngày xác định doanh thu xuất khẩu để tính thuế là ngày xác nhận đã hoàn tất thủ tục hải quan trên tờ khai hải quan. Do đó, thời điểm kê khai thuế hàng tháng đối với hoá đơn xuất khẩu đã lập trước khi giao hàng nêu trên của Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam là thời điểm xác nhận đã hoàn tất thủ tục hải quan trên Tờ khai hải quan.

Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của hóa đơn xuất khẩu lập theo phần mềm của Tập đoàn để kê khai thuế và cũng như hạch toán doanh thu, đảm bảo lưu trữ hoá đơn xuất khẩu để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra của cơ quan thuế và các cơ quan chức năng khác.

Bộ Tài chính thông báo đề Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam được biết./. 

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Vụ CST, PC, TCHQ - BTC;
- Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Hải quan các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Website Bộ Tài chính;
- Website Tổng cục Thuế;
- Lưu: VT, TCT(VT, PC, CS(6b)).



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**


Đỗ Hoàng Anh Tuấn

09579684